

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 203/2020/HS-ST
Ngày 16-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Liễu Thị Diệp

2. Bà Đặng Thị Lan Anh

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Mai Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2020 tại phòng xét xử tầng 2, trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 215/2020/TLST-HS, ngày 30 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 218/2020/QĐXXST- HS, ngày 04 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Hoàng Tuấn A (tức Hoàng Công A), sinh ngày 07 tháng 3 năm 1985, tại tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số 6/1, đường Lý Thái T, phường Đông K, thành phố Lạng S, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Hữu Đ (đã chết), con bà Hoàng Thị K; vợ: Không có; con: Có 04 người con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án: Có 01 tiền án: Ngày 24/01/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 06 (sáu) tháng tù giam về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"; tiền sự: Không; về nhân thân: Ngày 11/01/2016 bị Công an phường Yên Phụ, thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; ngày 07/02/2019 bị Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm phạm sức khỏe người khác. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lạng Sơn từ ngày 05/10/2020 đến nay, có mặt.

- Bị hại: Anh Nguyễn Tiến D, sinh năm 1978. Địa chỉ: Số 10, đường 17/10, phường Vĩnh T, thành phố Lạng S, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt và có đơn xin giải quyết vắng mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Chị Phạm Thái P. Địa chỉ: Số 04/1, đường Nguyễn D, phường Vĩnh T, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt và có đơn xin giải quyết vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Thị Trang N. Địa chỉ: Phòng 901, nhà B3, tổ 7, Cầu D, quận Nam Từ L, Hà Nội, vắng mặt và có đơn xin giải quyết vắng mặt.

3. Anh Nông Anh V. Địa chỉ: Số 24/2, khu tái định cư Mỹ Sơn, phường Vĩnh Trại, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt và có đơn xin giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 03/9/2020 Hoàng Tuấn A đến nhà Nguyễn Tiến D chơi sau đó ngủ lại đó. Đến khoảng 20 giờ ngày 04/9/2020 có Phùng Quang T cũng đến nhà Nguyễn Tiến D chơi, cả ba cùng ngồi chơi tại phòng khách trong nhà Nguyễn Tiến D, được một lúc thì Nguyễn Tiến D đi tắm. Lợi dụng lúc Nguyễn Tiến D đi tắm không để ý, Hoàng Tuấn A đã cầm chiếc chìa khóa xe mô tô trên bàn uống nước ra lấy trộm chiếc xe mô tô PIAGIO LIBERTY màu ghi, biển kiểm soát 29L5-029.92 Nguyễn Tiến D dựng trước cửa nhà mang đến nhà anh Nông Anh V để đặt làm tin vay anh Nông Anh V số tiền 5.000.000đ, sau đó bị cáo bắt xe taxi ra quán điện tử ở đường Mỹ S chơi game và tiêu sài hết số tiền trên.

Ngày 23/9/2020 Cơ quan điều tra Công an thành phố Lạng Sơn khởi tố vụ án, khởi tố bị can, ra lệnh bắt tạm giam nhưng không bắt được Hoàng Tuấn A. Ngày 05/10/2020 bắt được Hoàng Tuấn A theo Quyết định truy nã số 10/TN-HS ngày 29/9/2020, thu giữ của bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 3 màu bạc số IMEI 862123039575821 cũ đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra, bị cáo Hoàng Tuấn A còn khai nhận, ngày 05/9/2020 bị cáo được mượn 01 chiếc xe mô tô JUPITER của anh Phan Thành T mang đi cầm cố cho một người tên H (bị cáo không biết rõ họ tên), lấy số tiền 7.000.000đ và đã tiêu sài hết. Trên cơ sở lời khai của bị cáo, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng người tên Hùng hiện không có mặt tại địa phương, Cơ quan điều tra đang xem xét, giải quyết trong vụ án khác, nên không đề nghị giải quyết trong vụ án này.

Tại biên bản định giá tài sản số 101/BGTSTT ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Lạng Sơn xác định, chiếc xe mô tô PIAGIO LIBERTY màu ghi, số khung 109989, số máy 5010766, biển kiểm soát 29L5-029.92 đã qua sử dụng có trị giá là 22.800.000đ.

Tại bản cáo trạng số 207/CT-VKS ngày 26/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hoàng Tuấn A về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Tuấn A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân đúng như cáo trạng đã truy tố.

Bị hại Nguyễn Tiến D vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên quá trình điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt, anh Nguyễn Tiến D khai: Chiếc xe mô tô PIAGIO LIBERTY màu ghi, biển kiểm soát 29L5-029 trên do anh mượn của em họ là Phạm Thái P sáng ngày 04/9/2020 đem về để đi lại. Khoảng 20 giờ cùng ngày, anh đi tắm, trong nhà lúc đó có Hoàng Tuấn A và Phùng Quang T đang ngồi chơi. Sau khi tắm xong anh đi ra thì không thấy xe mô tô PIAGIO LIBERTY, anh có hỏi thì được Phùng Quang T cho biết Hoàng Tuấn A đã điều khiển chiếc xe đó đi đâu không rõ. Anh có gọi điện thoại nhưng Hoàng Tuấn A không nghe máy, sau đó anh đã đến công an trình báo. Ngày 08/10/2020, Công an thành phố Lạng Sơn đã trả lại chiếc xe trên cho em họ anh là Phạm Thái P, nên anh không có ý kiến, yêu cầu gì.

Tại phiên tòa, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án đều vắng mặt, tuy nhiên quá trình điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan khai: Chị Phạm Thái P và chị Nguyễn Thị Trang N khai: Tháng 9/2014 chị Phạm Thái P mua chiếc xe mô tô trên để đi học tại thành phố Hà Nội và có nhờ bạn là Nguyễn Thị Trang N, trú tại phường Thụy P, Từ L, Hà Nội đứng tên đăng ký xe. Ngày 04/9/2020 chị Phạm Thái P đã cho anh họ là Nguyễn Tiến D mượn chiếc xe này để đi lại, sau đó chị Phạm Thái P có thấy anh Nguyễn Tiến D nói xe bị mất trộm. Đến ngày 08/10/2020 chị Phạm Thái P đã được Công an thành phố Lạng Sơn tìm thấy và trả lại xe, nay chị Phạm Thái P không có ý kiến yêu cầu gì. Anh Nông Anh V khai: Anh là người đã nhận cầm cố chiếc xe Piaggio Liberty màu ghi, biển kiểm soát 29L5-029.92 với Hoàng Tuấn A để cho Hoàng Tuấn A vay 5.000.000đ, nhưng anh không biết chiếc xe đó do Hoàng Tuấn A phạm tội mà có. Sau đó, Công an thành phố Lạng Sơn đã đến thu hồi chiếc xe trả cho chủ sở hữu. Nay yêu cầu bị cáo Hoàng Tuấn A trả lại anh số tiền 5.000.000đ, ngoài ra không có yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Tuấn A phạm tội Trộm cắp tài sản; áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Tuấn A từ 18 (mười tám) tháng đến 24 (hai mươi tư) tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hoàng Tuấn A do bị cáo không có tài sản, không có thu nhập; áp dụng Điều 584; Điều 586; Điều 589 và Điều 357 của Bộ luật Dân sự: Buộc bị cáo trả cho anh Nông Anh V số tiền 5.000.000đ; về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 3 màu bạc; bị cáo phải chịu án phí hình sự, dân sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và bị cáo không trình bày gì trong phần lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lạng Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng. Các quyết định, hành vi tố tụng đã thực hiện là hợp pháp. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại đối với quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Tuấn A khai nhận: Khoảng 20 giờ ngày 04/9/2020, lợi dụng lúc Nguyễn Tiến D đi tắm không để ý, Hoàng Tuấn A đã lấy trộm chiếc xe mô tô PIAGIO LIBERTY màu ghi, biển kiểm soát 29L5-029.92 Nguyễn Tiến D dựng trước cửa nhà mang đi cầm cố cho Nông Anh V để vay số tiền 5.000.000đ mang đi chơi game và tiêu sài hết. Chiếc xe mô tô PIAGIO LIBERTY màu ghi, biển kiểm soát 29L5-029.92 do bị cáo trộm cắp có trị giá 22.800.000đ. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai bị cáo đã khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; phù hợp với kết quả định giá tài sản cũng như các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Hoàng Tuấn A đã phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, khiến cho người dân hoang mang lo lắng và bất bình lên án.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, tại phiên tòa ban đầu bị cáo còn quanh co, tuy nhiên sau đó bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, thể hiện thái độ ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng: Ngày 24/01/2019 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 06 tháng tù giam về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, tại Bản án số 03/2019/HS-ST, tuy bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù và phần án phí từ ngày 19/4/2019, nhưng số tiền truy thu theo bản án số 03/2019/HS-ST bị cáo chưa chấp hành, nên chưa được xóa án tích, lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm, do vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về nhân thân: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng do lười lao động, lại muốn có tiền ăn chơi, thỏa mãn nhu cầu tiêu sài cá nhân, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi trộm cắp. Ngoài ra, ngày 11/01/2016 bị cáo bị Công an phường Yên Phú, thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; ngày 07/02/2019 lại bị Công an huyện

Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm phạm sức khỏe người khác, bị cáo đã chấp hành xong quyết định vào tháng 5/2019. Như vậy thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu, đã được pháp luật giáo dục, cải tạo nhiều lần nhưng không sửa chữa nay lại phạm tội, thể hiện là người thiếu ý thức tu dưỡng, rèn luyện và coi thường pháp luật.

[6] Trên cơ sở xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, đủ để giáo dục bị cáo và đảm bảo tính răn đe phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung là phạt tiền: Xét bị cáo không có tài sản riêng, không có nghề nghiệp, thu nhập, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Tiến D và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Phạm Thái P xác nhận đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với yêu cầu của anh Nông Anh V yêu cầu bị cáo trả lại số tiền là 5.000.000đ là có căn cứ, cần chấp nhận buộc bị cáo phải trả cho anh Nông Anh V số tiền trên. Trường hợp chậm trả tiền thì bị cáo phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, lãi phát sinh do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền được thực hiện theo quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự.

[9] Đối với hành vi của anh Nông Anh V khi nhận cầm cố chiếc xe Piaggio Liberty màu ghi, biển kiểm soát 29L5-029.92 với bị cáo Hoàng Tuấn A, do anh Nông Anh V không biết chiếc xe bị cáo phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý, Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với hành vi bị cáo Hoàng Tuấn A cầm cố chiếc xe mô tô JUPITER của anh Phan Thành Thị, Cơ quan điều tra tách ra xem xét, giải quyết trong vụ án khác, không đề nghị giải quyết trong vụ án này, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô PIAGIO LIBERTY màu ghi, biển kiểm soát 29L5-029.92. Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn đã trả lại cho chủ sở hữu, nay Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note3 màu bạc, điện thoại cũ đã qua sử dụng, máy bị vỡ màn hình; số IMEI 862123039575821 thu của bị cáo Hoàng Tuấn A, xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nên trả lại cho bị cáo, tuy nhiên cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[11] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự có giá ngạch để sung ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[12] Xét lời luận tội và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và các Điều 38; 47; 50 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 584; khoản 1 Điều 586; khoản 1 Điều 589 và Điều 357 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Tuấn A (tức Hoàng Công A) phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Tuấn A 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 05/10/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Hoàng Tuấn A.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Hoàng Tuấn A phải có trách nhiệm trả lại cho anh Nông Anh V số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng).

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

4. Về xử lý vật chứng: Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note3 màu bạc, điện thoại cũ đã qua sử dụng, máy bị vỡ màn hình; số IMEI 862123039575821 cho bị cáo Hoàng Tuấn A, nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án. *(Vật chứng trên hiện được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/11/2020).*

5. Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Tuấn A phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự giá ngạch để sung Ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND Tp Lạng Sơn, T. Lạng Sơn;
- Công an Tp Lạng Sơn, T. Lạng Sơn;
- Chi cục THADS Tp Lạng Sơn, T. Lạng Sơn;
- Bị cáo, người có quyền lợi NVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Thanh